TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN LONG THÀNH** **TỈNH ĐỒNG NAI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 03/2025/HNGĐ-ST.
Ngày: 21 - 01 - 2025
V/v:"Ly hôn, tranh chấp nuôi con".

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LONG THÀNH

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Nhật Lệ

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Lê Thị Ánh Sáng; Bà Nguyễn Thị Ngọc Đẹp.

Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Dung - Thư ký tòa án nhân dân huyện Long Thành.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Thành tham gia phiên tòa: Bà Trần Thị Tình – Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 01 năm 2025, tại Tòa án nhân dân huyện Long Thành xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 775/2024/TLST-HNGĐ ngày 14 tháng 10 năm 2024 về việc "Tranh chấp ly hôn" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 179/2024/QĐXXST-HNGĐ ngày 18 tháng 12 năm 2024 và quyết định hoãn phiên tòa số 02/2025/QĐST-HNGĐ ngày 02 tháng 01 năm 2025, giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Anh Nguyễn Thanh P, sinh năm 1984.

Thường trú: 345 ấp B, xã N, TP ., tỉnh Long An;

Địa chỉ liên hệ: số F, N, phường Q, thành phố B, tỉnh Đồng Nai.

- Bị đơn: Chị Võ Thị Hồng P1, sinh năm 1979;

Địa chỉ: Ấp X (ấp C cũ), xã B, huyện L, tỉnh Đồng Nai

(Anh P, chị P1 vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện, các biên bản làm việc tiếp theo nguyên đơn anh Nguyễn Thanh P trình bày:

Về quan hệ hôn nhân: Anh P và chị Võ Thị Hồng P1 chung sống tự nguyện và đăng ký kết hôn năm 2012. Sau khi kết hôn vợ chồng chung sống cùng ba mẹ vợ tại ấp C (nay là ấp X) xã B, huyện L, tỉnh Đồng Nai. Vợ chồng chung sống hạnh phúc mấy năm đầu nhưng đến khoảng đầu năm 2019 thì thường xuyên bất đồng quan điểm, tính cách không còn phù hợp nên thường xuyên tranh cãi, cuộc sống chung không còn hạnh phúc và sống ly thân từ cuối năm 2019 đến nay. Ly thân, anh P dọn ra ngoài thuê nhà trọ sinh sống, chị P1

cùng 02 con sinh sống cùng ba mẹ vợ tại ấp X, xã B, huyện L. Từ khi ly thân đến nay vợ chồng không hàn gắn đoàn tụ, không thăm nom chăm sóc lẫn nhau. Nhận thấy mâu thuẫn vợ chồng đã trầm trọng, thời gian ly thân đã lâu, không còn khả năng hàn gắn nên đề nghị Toà án giải quyết cho anh ly hôn chị P1.

- Về con chung: Anh P và chị P1 có 02 con chung tên là Nguyễn Thanh T, sinh năm 2016 và Nguyễn Thanh L, sinh năm 2012. Hiện 02 con chung đang do chị P1 trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng. Ly hôn, anh P yêu cầu giao 02 con chung cho chị P1 tiếp tục nuôi dưỡng, tạm thời anh P không cấp dưỡng nuôi con.

- Tài sản chung: Tự thoả thuận, không yêu cầu Toà án xem xét.

- Nợ chung: Không có, không yêu cầu Tòa án xem xét giải quyết.

** Tòa án đã triệu tập chị Võ Thị Hồng P1 nhiều lần nhưng chị P1 vắng mặt và không cung cấp lời khai cho Tòa án*:

Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát:

Việc tuân theo pháp luật của Thẩm phán, Hội đồng xét xử và Thư ký phiên tòa theo đúng quy định của pháp luật Tố tụng dân sự. Việc thu thập chứng cứ được thực hiện đầy đủ, khách quan, thời hạn tố tụng được bảo đảm, các quyết định được tống đạt hợp lệ, phiên tòa được thực hiện dân chủ, bình đẳng.

Về nội dung vụ án: Đề nghị chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, anh Nguyễn Thanh P được ly hôn với chị Võ Thị Hồng P1.

Về con chung: Giao 02 con chung tên là Nguyễn Thanh T, sinh năm 2016 và Nguyễn Thanh L, sinh năm 2012 cho chị P1 trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng, anh P tạm thời không cấp dưỡng nuôi con.

Tài sản chung, nợ chung: Không xem xét.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thẩm quyền: Tranh chấp phát sinh giữa anh Nguyễn Thanh P và chị Võ Thị Hồng P1 là "Ly hôn, tranh chấp nuôi con" thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án được quy định tại khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35 Bộ luật tố tụng dân sự; Bị đơn chị Võ Thị Hồng P1 cư trú tại huyện L, tỉnh Đồng Nai nên tranh chấp trên thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Long Thành theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Về thủ tục tố tụng: Nguyên đơn anh P có đơn đề nghị xét xử vắng mặt, bị đơn chị P1 đã được Tòa án triệu tập hợp lệ để làm việc, tham gia phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải cũng như tham gia phiên tòa nhưng chị P1 vắng mặt không có lý do. Vì vậy, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt các đương sự theo quy định tại Điều 227, Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015.

[3] Về quan hệ hôn nhân:

Anh P và chị P1 chung sống tự nguyện, có đăng ký kết hôn và được Ủy ban nhân dân xã B cấp giấy chứng nhận kết hôn số 99/2012 ngày 18/10/2012 nên là hôn nhân hợp pháp theo quy định tại Điều 11 Luật hôn nhân và gia đình năm 2000.

Anh P trình bày từ năm 2019 do bất đồng quan điểm, tính cách không còn phù hợp nên vợ chồng thường xuyên tranh cãi, cuộc sống chung không còn hạnh phúc và sống ly thân từ cuối năm 2019 đến nay, từ khi ly thân đến nay vợ chồng không hàn gắn đoàn tụ, không thăm nom lẫn nhau. Tòa án nhiều lần mời chị P1 đến Tòa án làm việc nhưng chị P1 vẫn không có ý kiến, không có mặt tại phiên tòa thể hiện sự bỏ mặc quan hệ hôn nhân với anh P. Xét thấy, hôn nhân giữa anh P và chị P1 đã lâm vào tình trạng trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích của hôn nhân không đạt được nên giải quyết cho anh P được ly hôn với chị P1 là phù hợp với quy định tại Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014.

[4] Về con chung: Anh P và chị P1 có 02 con chung tên là Nguyễn Thanh T, sinh năm 2016 và Nguyễn Thanh L, sinh năm 2012. Hiện 02 con chung đang do chị P1 trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng, anh P yêu cầu tiếp tục giao 02 con chung cho chị P1 trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng. Chị P1 không có ý kiến về yêu cầu người trực tiếp nuôi con cũng không có ý kiến về yêu cầu cấp dưỡng nuôi con. Do đó, để đảm bảo sự ổn định, hạn chế sự xáo trộn môi trường sống, giáo dục của con nên tiếp tục giao 02 con chung cho chị P1 trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng. Tạm thời anh P không cấp dưỡng nuôi con.

[5] Về tài sản chung: Anh P khai vợ chồng tự thoả thuận, không yêu cầu Toà án xem xét. Chị P1 không có ý kiến nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[6] Nợ chung: Anh P khai không có, không yêu cầu Toà án xem xét; Chị P1 không có ý kiến nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[7] Về án phí: Anh P phải chịu án phí dân sự sơ thẩm về việc ly hôn.

[8] Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Thành là hoàn toàn phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, khoản 4 Điều 147, Điều 227, 228, 266 và Điều 273 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 56, 81, 82, 83, 84, 131 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014.

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn anh Nguyễn Thanh P về việc "Ly hôn, tranh chấp nuôi con"

- Về quan hệ hôn nhân: Anh Nguyễn Thanh P được ly hôn với chị Võ Thị Hồng P1.

- Về con chung: Giao 02 con chung tên là Nguyễn Thanh T, sinh năm 2016 và Nguyễn Thanh L, sinh năm 2012 cho chị P1 trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng, tạm thời anh P không cấp dưỡng nuôi con.

Sau khi ly hôn anh P vẫn phải có nghĩa vụ trông nom, chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng con chung. Anh P có quyền thăm nom con, không ai được cản trở

anh P thực hiện quyền này. Vì lợi ích của con, theo yêu cầu của cha, mẹ hoặc cá nhân, tổ chức theo quy định của pháp luật, Tòa án có thể quyết định thay đổi người trực tiếp nuôi con, hạn chế quyền của cha, mẹ đối với con chưa thành niên cũng như mức cấp dưỡng nuôi con chung.

- Về tài sản chung, nợ chung: Không xem xét giải quyết.

2. Về án phí: Anh Nguyễn Thanh P phải chịu 300.000 đồng án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm. Khấu trừ số tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng anh P đã nộp theo biên lai thu số 0016369 ngày 08/10/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Long Thành, anh P đã nộp xong.

3. Về quyền kháng cáo: Anh Nguyễn Thanh P và chị Võ Thị Hồng P1 được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết theo quy định pháp luật.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Đồng Nai;
- VKSND H. Long Thành;
- Chi cục THADS H. Long Thành;
- UBND xã Bình Sơn;
- Các đương sự;
- Lưu.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Trần Nhật Lệ

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN **THẨM PHÁN**
CHỦ TỌA PHIÊN TÒA